

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày 03-4-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phương Dung
2. Bà Phạm Thị Bích Lệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Minh Thị Thu Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Lư Ngọc Quý - Kiểm sát viên.

(Tham gia tại điểm cầu trung tâm)

Ngày 03 tháng 4 năm 2024, tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện B sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2024/ TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình đối với các bị cáo:

1. Phan Thị Mỹ L, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1989 tại tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã H, huyện H, Bình Thuận; chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã H, huyện B, Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn R và bà Lê Thị M; Chồng chưa có, con có 01 người sinh năm 2004.

Tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/8/2023 đến ngày 01/9/2023 chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Bình Thuận.

2. Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Xù) sinh ngày 01 tháng 6 năm 1988 tại tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn B, xã P, huyện B, Bình Thuận; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Chăm; giới tính: nam; tôn giáo: Bà La M1; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B và bà Lâm Thị D; vợ, con chưa có.

Tiền sự, tiền án: Không

Nhân thân: Ngày 09/5/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội: “Chống người thi hành công vụ” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2012/HSST, ngày 09/5/2012, chấp hành xong ngày 21/12/2012 (đã được xóa án tích).

Ngày 27/6/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2014/HSST ngày 27/6/2014 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/8/2023 đến ngày 01/9/2023 chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Bình Thuận

- *Người làm chứng:*

+ Lê Trường T1, sinh năm 1993 (vắng mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: Khu D, xã P, huyện B, Bình Thuận

+ Lê Văn T2, sinh năm 1982 (vắng mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện B, Bình Thuận

+ Nguyễn Đại Q, sinh năm 1997 (vắng mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện B, Bình Thuận

(Tham gia tại điểm cầu trung tâm)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Đại diện Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình: Ông Đa Văn T3, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

+ Đại diện Nhà tạm giữ Công an huyện B: Nguyễn Hữu P; Lâm Quang L1 đều là cán bộ Nhà tạm giữ Công an huyện B.

(Tham gia tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện B)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/8/2023, Phan Thị Mỹ L (Sinh năm: 1989; ở thôn D, xã H, huyện B; nơi ở hiện tại: thôn H, xã H, huyện B) và Nguyễn Văn T (Sinh năm: 1988; nơi thường trú: thôn B, xã P, huyện B) giữa L và T có mối quan hệ tình cảm với nhau đang ở tại chòi rẫy của Đặng Minh H ở thôn H, xã H, huyện B, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên L nói với T đi mua ma túy giùm cho L để sử dụng thì T đồng ý. L dùng điện thoại của mình gọi zalo cho một người tên Cu B1 (không rõ nhân thân, lai lịch) nhà ở thị trấn P, huyện T để hỏi mua 800.000 đồng ma túy đá thì Cu B1 đồng ý và L đưa 800.000 đồng cho T. Sau đó, T mượn xe mô tô hiệu Honda, màu trắng - đen biển số 36F7-6161 do Lê Văn T2; (sinh năm: 1982; nơi thường trú: thôn A, xã B, huyện B) làm chủ sở hữu, T không nói cho T2 biết mượn xe đi mua ma túy, T chạy xe đến ngã ba Cầu N thuộc thị trấn P, huyện T để lấy ma túy cho L. Khi T chạy xe đến khu vực ngã ba Cầu N thuộc thị trấn P, huyện T thì T có gọi điện thoại lại cho L để L gọi cho Cu B1 đến bán ma túy cho T, T đứng chờ khoảng 10 phút thì có một người thanh niên (không rõ nhân thân) mặc áo khoác đen, đeo khẩu trang, chạy xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter (không rõ biển số) màu xanh đến đưa cho T 01 bịch ma túy, T đưa cho người thanh niên số tiền 800.000 đồng, T cầm bịch ma túy trên tay trái rồi điều khiển xe về lại chòi rẫy của H. Lúc này, khoảng 17 giờ cùng ngày 22/8/2023 tại chòi rẫy có Đặng Minh H (tên thường gọi là: Bảy kẹ; sinh năm: 1987; trú tại: thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận), Lê Văn T2 và Lê Trường T1 (tên thường gọi: B2; sinh năm: 1991; trú tại: Khu D, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận) đang ngồi nhậu bên ngoài chòi rẫy. T đưa cho L bịch ma túy mà T vừa mua rồi đi ra ngồi nhậu cùng với T1, T2 và H. Sau khi lấy ma túy từ T, L đi vào bên trong chòi rẫy lấy bình sử dụng ma túy đá của L cất giấu trước đó đổ vào một ít ma túy để sử dụng. Số ma túy còn lại L phân thành 08 bịch ma túy nhỏ bỏ vào tờ giấy bạc cuộn tròn lại và 02 bịch ma túy lớn bỏ vào bao thuốc lá hiệu JET rồi bỏ tất cả vào hộp bằng kim loại màu vàng - đỏ, có nắp đậy, kích thước (15,5 x 07)cm, bên ngoài có ghi chữ LU, sau đó L cất giấu dưới chân giường trong chòi rẫy nơi L ngủ, mục đích để dành sử dụng. L cầm bình sử dụng ma túy đá bên trong có ma túy mà L vừa bỏ vào đi ra chỗ T, T1, T2 và H đang nhậu và để bình sử dụng ma túy dưới chân bàn gần chỗ L ngồi và cùng nhậu với T, T1, T2, H. Một lúc sau, T đi vào chòi lên giường ngủ, L cầm bình sử dụng ma túy đá bên trong còn ma túy đá chưa sử dụng hết mang vào chòi để cạnh hộp sắt có chứa ma túy và lên giường ngủ cùng với T. Đến khoảng 10 giờ 20 phút ngày 23/8/2023, L ngủ dậy lấy bình sử dụng ma túy đá bên trong còn một ít ma túy mang ra sử dụng rồi cất lại dưới chân giường sau đó đi làm công việc. Khi T thức dậy thấy L đang làm công việc nhà, nhìn xuống bên dưới chân giường có 01 bình sử dụng ma túy đá và 01 hộp bằng kim loại màu vàng - đỏ, có nắp đậy nên T mở ra thì thấy bên trong hộp có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET, bên trong bao thuốc có 02 bịch ma túy lớn và 01 tờ giấy bạc được gói lại, bên trong tờ giấy bạc có 08 bịch ma túy, T biết đây là số ma túy của L phân ra cất giấu từ bịch ma túy mà T mua giùm L vào chiều ngày

22/8/2023 tại thị trấn P, huyện T. Sau đó, T lấy bình sử dụng ma túy để dưới chân giường ra sử dụng, sau khi sử dụng thì T để bình sử dụng ma túy trên bàn và lấy hộp kim loại bên trong có chứa ma túy của L mang ra cất giấu trong bụi chuối sau chòi rẫy, cách chòi rẫy khoảng 05 mét. Sau khi làm công việc xong, L đi vào chòi thì lúc này có T1 và T2 đi đến chơi, T2 có hỏi L bình sử dụng ma túy của ai, L trả lời là của L thì T2 có xin L sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 23/8/2023, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy công an huyện B phối hợp với Công an xã H đến kiểm tra hành chính. Khi lực lượng công an đến thì L liền lấy bình sử dụng ma túy đá ném ra phía hồ nước cách chỗ L, T, T1, T2 đang ngồi khoảng 05 mét nhưng bị lực lượng công an phát hiện, thu giữ. Tiếp tục kiểm tra khu vực xung quanh chòi rẫy thì phát hiện trong bụi chuối sau chòi rẫy, cách khoảng 05 mét có 01 (một) hộp bằng kim loại có nắp đậy màu vàng - đỏ, kích thước (15,5 x 07)cm, bên ngoài hộp có ghi chữ LU, bên trong hộp gồm có: 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu JET, bên trong bao thuốc có 01 (một) bịch nhựa màu trắng có khóp ép kín, kích thước (7,5 x 04)cm, bên trong bịch nhựa có chứa chất tinh thể màu trắng, dạng rắn chưa xác định khối lượng và 01 (một) bịch nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước (3,5 x 2,5)cm, bên trong bịch nhựa có chứa chất tinh thể màu trắng, dạng rắn chưa xác định khối lượng; 01 (một) tờ giấy bạc được gói lại có kích thước (15 x 08)cm, bên trong tờ giấy bạc có 08 (tám) bịch nhựa được hàn kín (gồm: 05 bịch màu trắng có kích thước (2,7 x 0,9)cm; 02 bịch màu trắng có kích thước (03 x 0,9)cm) và 01 bịch nhựa màu vàng - trắng có kích thước (03 x 0,9)cm), bên trong 08 bịch nhựa đều có chứa chất tinh thể màu trắng, dạng rắn chưa xác định khối lượng. Ngoài ra còn thu giữ của L: 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, kích thước dài 14cm; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu vác nhọn, kích thước 9,5cm; 02 (hai) bật lửa gas gồm màu trắng và màu tím; 01 (một) bình sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa, nắp màu đỏ có gắn đoạn ống ruột gà màu trắng - xanh; một nỏ thủy tinh; 01 (một) điện thoại di động hiệu samsung G A12, màu xanh, có gắn sim số 0854251071 và số tiền 1.660.000 đồng (một triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng); thu giữ của T 01 (một) điện thoại di động hiệu G J6, màu xanh, có gắn sim số 0369272794 và 01 (một) điện thoại di động hiệu G Galaxy A6+, màu vàng không gắn sim; thu giữ của Lê Trường T1 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu đỏ, có gắn sim số 0793458462; thu giữ của Lê Văn T2 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen gắn sim số 0368771778 và 01 (một) xe mô tô hiệu honda, màu trắng - đen biển số 36F7-6161. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Thị Mỹ L và Nguyễn Văn T, thu giữ toàn bộ tang vật và đưa tất cả về trụ sở làm việc để làm rõ.

Kết luận giám định số 1092/KLGD-PC09 ngày 29/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Phong bì niêm phong còn nguyên vẹn có các chữ ký ghi tên Đặng H1, Đào Xuân V, Phan Thị Mỹ L và Nguyễn Văn T. Bên trong phong bì có 01 (một) bịch nhựa màu trắng có khóp ép kín, kích thước (7,5 x 04)cm; 01 (một) bịch nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước (3,5 x 2,5)cm; 08 (tám) bịch nhựa

được hàn kín (gồm: 05 bịch màu trắng có kích thước (2,7 x 0,9)cm; 02 bịch màu trắng có kích thước (03 x 0,9)cm) và 01 bịch nhựa màu vàng - trắng có kích thước (03 x 0,9)cm). Bên trong các bịch nhựa đều có chứa chất tinh thể màu trắng, dạng rắn (ký hiệu M).

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 1,5954 gam; là Methamphetamine.

Lời khai nhận của Phan Thị Mỹ L và Nguyễn Văn T phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang có thu giữ tang, vật chứng; kết quả giám định chất ma túy; phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Dù cơ sở xác định: Phan Thị Mỹ L và Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ ma túy có khối lượng 1,5954 gam; là Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

Tại Bản Cáo trạng số 18/CT-VKSBB ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố các bị cáo Phan Thị Mỹ L và Nguyễn Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận về hành vi phạm tội của các bị cáo Phan Thị Mỹ L và Nguyễn Văn T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thị Mỹ L và Nguyễn Văn T với mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về tang, vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín; 08 (tám) bịch nhựa được hàn kín (gồm: 05 bịch màu trắng có kích thước (2,7 x 0,9)cm; 02 bịch màu trắng có kích thước (03 x 0,9)cm) và 01 bịch nhựa màu vàng - trắng có kích thước (03 x 0,9)cm) đều đã cắt lấy mẫu cùng 1,5217 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1092, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B; 01 (một) hộp bằng kim loại màu vàng - đỏ, có nắp đậy, kích thước (15,5 x 07)cm, bên ngoài có ghi chữ LU; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu JET; 01 (một) tờ giấy bạc có kích thước (15 x 08)cm; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, kích thước 14cm; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu vác nhọn, kích thước 9,5cm; 02 (hai) bật lửa gas gồm màu trắng và màu tím; 01 (một) bình sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa, nắp màu đỏ có gắn đoạn ống ruột gà màu trắng - xanh và một nõ thủy tinh vì đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng.

Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu samsung G A12, màu xanh, có gắn sim số 0854251071 và 01 (một) điện thoại di động hiệu G J6, màu xanh, có gắn sim số 0369272794 là điện thoại L và T dùng để liên lạc mua ma túy.

Đối với người thanh niên tên Cu B1 ở thị trấn P, huyện T, đã bán ma túy cho L và T, hiện không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ và sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với Lê Trường T1, Lê Văn T2, Nguyễn Đại Q có mặt tại lúc bắt quả tang Phan Thị Mỹ L và Nguyễn Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã đưa T1, T2 và Q đến Trung tâm Y tế huyện B để xác định tình trạng nghiện ma túy, kết quả Lê Trường T1, Lê Văn T2, Nguyễn Đại Q đều dương tính với ma túy đá (Methamphetamine). T1, T2 và Q khai nhận là có sử dụng ma túy trước đó, ma túy T1, T2 và Q sử dụng không phải là ma túy của L và T cho. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có văn bản đề nghị Công an địa phương có biện pháp quản lý, giáo dục đối tượng theo quy định của pháp luật là phù hợp nên không đề nghị xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với Đặng Minh H, do L không có chỗ ở nên xin H ở nhờ và trông coi chòi rẫy giùm cho H, việc L và T sử dụng ma túy tại chòi rẫy thì H không biết nên không xem xét, xử lý.

Bị cáo Phan Thị Mỹ L và Nguyễn Văn T không tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với việc vắng mặt những người làm chứng Lê Trường T1, Lê Văn T2, Nguyễn Đại Q. Tại phiên tòa các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử. Xét thấy, quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện B đã tiến hành lấy lời khai, làm rõ các tình tiết trong vụ án nên việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt những người làm chứng Lê Trường T1, Lê Văn T2, Nguyễn Đại Q.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 22/8/2023 Phan Thị Mỹ L và Nguyễn Văn T đang ở tại chòi rẫy của Đặng Minh H thì L có nhu cầu sử dụng ma túy, L nhờ T đi mua ma túy giùm và T đồng ý. L đưa cho T 800.000 đồng, dùng điện thoại của mình gọi cho một người tên Cu B1 để mua ma túy sử dụng thì người này đồng ý. Sau đó T có mượn chiếc xe biển số 36F7-6161 do Lê Văn T2 là chủ sở hữu, T không nói cho T2 biết việc T mượn xe để đi mua ma túy, khi đến cầu N thuộc thị trấn Phan Rí C gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) đến đưa cho T một bịch ma túy và T đưa cho người thanh niên này số tiền 800.000 đồng, T cầm bịch ma túy đem về cho L, L phân ma túy thành 08 bịch nhỏ có tổng khối lượng 1,5954 gam Methamphetamine với mục đích để T, L sử dụng chung thì bị phát hiện và thu giữ tang vật. Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn nên các bị cáo phải chịu chung hậu quả đối với các hành vi vi phạm pháp luật đã thực hiện. Nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Phan Thị Mỹ L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhận thức hành vi, tính chất phạm tội: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Phan Thị Mỹ L có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, sự phát triển giống nòi của dân tộc và là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội, các bị cáo cũng nhận thức được Methamphetamine là loại ma túy gây nghiện bị Nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, ... trái phép chất ma túy nhưng bị cáo bất chấp hậu quả pháp lý. Rõ ràng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo Nguyễn Văn T, Phan Thị Mỹ L là hành vi cố ý, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, hơn nữa còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy đang có xu hướng phức tạp gây bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ vì quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thể hiện sự thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Phan Thị Mỹ L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét áp dụng khi lượng hình đối với các bị cáo.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có. Tuy nhiên, trong vụ án bị cáo T đã có 02 nhân thân xấu, sau khi chấp hành xong hình

phạt bị cáo không lấy đó làm bản học cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện trở thành một công dân tốt cho xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử lý nghiêm.

[5] Trên cơ sở cân nhắc tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng cần phải xử lý và áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng để răn đe, giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Đối với người thanh niên tên Cu B1 ở thị trấn P, huyện T, đã bán ma túy cho L và T, hiện không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ và sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Lê Trường T1, Lê Văn T2, Nguyễn Đại Q có mặt tại lúc bắt quả tang Phan Thị Mỹ L và Nguyễn Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. T1, T2 và Đ khai nhận là có sử dụng ma túy trước đó, ma túy T1, T2 và Q sử dụng không phải là ma túy của L và T cho. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có văn bản đề nghị Công an địa phương có biện pháp quản lý, giáo dục đối tượng theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với Đặng Minh H, do L không có chỗ ở nên xin H ở nhờ và trông coi chòi rẫy giùm cho H, việc L và T sử dụng ma túy tại chòi rẫy thì H không biết nên không xem xét, xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) bịch nhựa màu trắng có khóp ép kín; 08 (tám) bịch nhựa được hàn kín (gồm: 05 bịch màu trắng có kích thước (2,7 x 0,9)cm; 02 bịch màu trắng có kích thước (03 x 0,9)cm) và 01 bịch nhựa màu vàng - trắng có kích thước (03 x 0,9)cm) đều đã cắt lấy mẫu cùng 1,5217 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1092, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B; 01 (một) hộp bằng kim loại màu vàng - đỏ, có nắp đậy, kích thước (15,5 x 07)cm, bên ngoài có ghi chữ LU; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu JET; 01 (một) tờ giấy bạc có kích thước (15 x 08)cm; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, kích thước 14cm; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu vác nhọn, kích thước 9,5cm; 02 (hai) bật lửa gas gồm màu trắng và màu tím; 01 (một) bình sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa, nắp màu đỏ có gắn đoạn ống ruột gà màu trắng - xanh và một nỏ thủy tinh đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu G A12, màu xanh, có gắn sim số 0854251071 và 01 (một) điện thoại di động hiệu G J6, màu xanh, có gắn sim số 0369272794 là điện thoại L và T dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Phan Thị Mỹ L và Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 (mười tám) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2023.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Thị Mỹ L phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Mỹ L 15 (mười lăm) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2023.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bịch nhựa màu trắng có khốp ép kín; 08 (tám) bịch nhựa được hàn kín (gồm: 05 bịch màu trắng có kích thước (2,7 x 0,9)cm; 02 bịch màu trắng có kích thước (03 x 0,9)cm) và 01 bịch nhựa màu vàng - trắng có kích thước (03 x 0,9)cm) đều đã cắt lấy mẫu cùng 1,5217 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1092, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B; 01 (một) hộp bằng kim loại màu vàng - đỏ, có nắp đậy, kích thước (15,5 x 07)cm, bên ngoài có ghi chữ LU; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu JET; 01 (một) tờ giấy bạc có kích thước (15 x 08)cm; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, kích thước 14cm; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu vác nhọn, kích thước

9,5cm; 02 (hai) bật lửa gas gồm màu trắng và màu tím; 01 (một) bình sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa, nắp màu đỏ có gắn đoạn ống ruột gà màu trắng – xanh và một nõ thủy tinh. Đây là vật Nhà nước cầm lưu hành và không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu G A12, màu xanh, có gắn sim số 0854251071 và 01 (một) điện thoại di động hiệu G J6, màu xanh, có gắn sim số 0369272794 là điện thoại L và T dùng để liên lạc mua ma túy.

(Các vật chứng đang có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình theo biên bản giao nhận lập ngày 22 tháng 02 năm 2023)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phan Thị Mỹ L, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03/4/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện Bắc Bình;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Ngọc